

Số: **239** /TB-UBND

Bình Định, ngày **31** tháng **10** năm 2016

THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh – Phan Cao Thắng
tại cuộc họp giải quyết khiếu nại, kiến nghị trên địa bàn tỉnh.**

Ngày ~~25/10~~ 25/10/2016, tại Văn phòng UBND tỉnh, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh – Phan Cao Thắng chủ trì cuộc họp để xem xét, giải quyết các vụ việc khiếu nại, kiến nghị của công dân trên địa bàn tỉnh. Tham dự cuộc họp, có đại diện lãnh đạo: Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh (PVP-TD), Hội Luật gia tỉnh, UBND thành phố Quy Nhơn, UBND huyện Hoài Nhơn, UBND phường Ghềnh Ráng và UBND xã Nhơn Hải (thành phố Quy Nhơn), UBND xã Hoài Tân và UBND xã Hoài Sơn (huyện Hoài Nhơn) và Ban Tiếp công dân tỉnh.

Sau khi nghe các Sở, ngành của tỉnh báo cáo nội dung, quá trình diễn biến của từng vụ việc và ý kiến tham gia của đại diện cơ quan dự họp; Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh – Phan Cao Thắng có ý kiến kết luận như sau:

1. Trường hợp của bà Hồ Thị Kim Đính (Địa chỉ: Thôn An Dưỡng 2, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn).

Khiếu nại: Liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình bà do giải phóng mặt bằng, thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A (Đoạn qua huyện Hoài Nhơn).

Kết luận: Không công nhận nội dung đơn của bà Hồ Thị Kim Đính ở thôn An Dưỡng 2, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn khiếu nại các nội dung sau đây:

+ Yêu cầu bồi thường diện tích đất trước sân nhà của hộ: Qua kiểm tra thực tế xác định, phần đất bị ảnh hưởng do GPMB dự án ADB3 đã được bồi thường 17,5m² đất ở (chiều sâu 2,7m x chiều rộng 5,82m), từ chỉ giới GPMB dự án ADB3 đã được bồi thường đến chỉ giới GPMB dự án BOT bị thu hồi là 21,2m² (sâu 3,5m x rộng 6,1m) đã được bồi thường đất ở. Qua đối chiếu chiều sâu dự án ADB3 2,7m + dự án BOT 3,5m = 6,2m là phù hợp với chiều sâu 6,1m được xác định theo HSKT thửa đất được đo vẽ (lần 2) ngày 19/9/2014, bà Đính trình bày chiều ngang mặt tiền là 6,4m là không phù hợp. Do đó, việc Hội đồng bồi thường GPMB huyện kiểm tra đo đạc, áp giá tính bồi thường 21,2m² đất ở cho hộ bà là đúng quy định pháp luật.

+ Yêu cầu bồi thường giếng nước: Giếng nước của hộ bà Hồ Thị Kim Đính nằm ngoài phạm vi GPMB (khoảng cách từ mép ngoài rãnh dọc đến giếng là 4,2m) không ảnh hưởng đến việc sinh hoạt của hộ gia đình bà, nên Hội đồng bồi thường GPMB huyện không tính bồi thường là đúng quy định pháp luật.

+ Yêu cầu bồi thường toàn bộ cấu trúc của ngôi nhà do bị ảnh hưởng tháo dỡ một phần nhà chính và hỗ trợ thêm tiền di chuyển lủi: Qua kiểm tra thực tế được xác định nhà bị ảnh hưởng gian nhà chính là 16,8m² (2,8m x 6m) nhưng được Hội đồng bồi thường GPMB huyện tính bồi thường hết gian nhà chính là 36m² (không hỗ trợ

sửa chữa mặt đường) và hỗ trợ di chuyển lùi 925.000đ là phù hợp và đúng chính sách bồi thường được áp dụng cho Dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1A trên địa bàn tỉnh.

+ Yêu cầu hỗ trợ chính sách hộ nghèo còn thiếu 02 khẩu: Tại thời điểm kiểm kê, bồi thường Dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1 thể hiện trong Giấy chứng nhận hộ nghèo được cấp năm 2011 có 03 khẩu, đến tháng 01/2016 hộ gia đình bà mới được công nhận hộ nghèo (giai đoạn 2016-2020) có 5 khẩu là sau thời điểm thực hiện dự án. Do đó, Hội đồng bồi thường GPMB huyện thực hiện hỗ trợ để hộ vượt nghèo trong thời hạn 84 tháng, mức hỗ trợ bằng gạo (20kg x 3 khẩu x 84 tháng) theo Văn bản số 864/STNMT- CCQLĐĐ ngày 29/7/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường và Biên bản họp Hội đồng GPMB huyện ngày 23/9/2014 là đúng quy định pháp luật.

- Công nhận Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn về việc giải quyết khiếu nại đối với bà Hồ Thị Kim Đính là đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh hộ bà Hồ Thị Kim Đính là gia đình có công cách mạng, hộ nghèo... Giao Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn xem xét, có chính sách hỗ trợ an sinh xã hội, giúp gia đình bà Hồ Thị Kim Đính sửa chữa lại nhà ở, ổn định cuộc sống.

Giao Ban Tiếp công dân tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại đối với bà Hồ Thị Kim Đính, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp ông Nguyễn Diết (Địa chỉ: thôn An Đỗ, xã Hoài Sơn, huyện Hoài Nhơn).

Khiếu nại: Việc UBND huyện Hoài Nhơn xác minh lý lịch và giải quyết chế độ chính sách về người có công với cách mạng cho ông là không đúng thực tế và theo các quy định pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông.

Kết luận: Không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Nguyễn Diết, vì:

Kết quả sưu tra, xác minh thể hiện: Theo phiếu hồi chánh số 99, lập ngày 13/02/1970 của Công an chế độ cũ thì ngày 17/01/1970, ông Nguyễn Diết sinh năm 1928 đã chiêu hồi tại ấp An Đỗ (có dấu ngón tay cái trái và ngón tay cái phải của ông Nguyễn Diết); mặt khác, năm 1970 ông Nguyễn Diết có đi lính nghĩa quân cho địch (khoảng 1 năm). Căn cứ Thông tư số 39-BT ngày 21/4/1982 của Hội đồng Bộ trưởng hướng dẫn thi hành Điều lệ khen thưởng thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; khoản 1, Điều 8-Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và khoản 1, Điều 2 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, việc ông Nguyễn Diết khiếu nại yêu cầu khôi phục chế độ ưu đãi người có công với cách mạng cho ông là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Công nhận Quyết định số 7072/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Diết là đúng quy định của Pháp luật.

Giao Ban Tiếp công dân tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Diết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp ông Đoàn Quý Lộc (Địa chỉ: Tổ 2, khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn).

Khiếu nại: Việc Nhà nước thu hồi phần diện tích đất của hộ ông tại phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn để thực hiện Dự án xây dựng đường Chế Lan Viên nối dài nhưng giải quyết bồi thường, hỗ trợ chưa thỏa đáng và không giao đất tái định cư theo quy định.

Kết luận: Giải quyết việc khiếu nại của ông Đoàn Quý Lộc như sau:

a. Không công nhận các nội dung khiếu nại của ông Đoàn Quý Lộc:

- Diện tích thu hồi, bồi thường là 383,7m² không đúng so với diện tích thực tế ông sử dụng là 642m²: Theo bản đồ 299, thửa đất bà Nguyễn Thị Liên (chủ đất cũ) khai hoang là thửa số 73 diện tích 130m² (bản đồ năm 2001 thửa số 138, tờ bản đồ số 10, diện tích 273,4m²; diện tích đất đo đạc năm 2012 là 383,7m²). Diện tích tăng 110,3m² so với bản đồ năm 2001 là do bà Liên (chủ đất cũ) lấn chiếm đất mương nước sử dụng. Ngoài ra, ông Lộc đã ký vào Hồ sơ kỹ thuật thửa đất thu hồi có tổng diện tích thửa đất là 383,7m². Việc ông Lộc khiếu nại yêu cầu bồi thường tăng diện tích là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

- Đơn giá đất bồi thường theo giá đất nông nghiệp quá thấp, trong khi đất đường Chế Lan Viên giá Nhà nước lên 5 -7 triệu đồng/m², nên yêu cầu tăng đơn giá bồi thường: Đất thu hồi của hộ ông Đoàn Quý Lộc là đất nông nghiệp, Hội đồng bồi thường GPMB của thành phố tính toán theo đơn giá bồi thường đất nông nghiệp đối với hộ ông Đoàn Quý Lộc là 58.000 đồng/m² là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 và Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của UBND tỉnh. Việc ông Đoàn Quý Lộc yêu cầu tăng đơn giá bồi thường là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

- Yêu cầu giao 01 lô đất ở tái định cư: Đất thu hồi của hộ ông Lộc là đất nông nghiệp, tại thời điểm kiểm kê là đất trống không có nhà ở nên không đủ điều kiện xét giao đất tái định cư theo quy định tại Điều 30 Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh.

b. Công nhận một phần nội dung đơn khiếu nại của ông Đoàn Quý Lộc là có cơ sở. Giao Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn chỉ đạo Hội đồng bồi thường GPMB thành phố xác định lại đơn giá hỗ trợ đất nông nghiệp cho ông Đoàn Quý Lộc theo hướng tính trung bình cộng của 04 mặt đường, trong đó có đường Chế Lan Viên và tỷ lệ % giữa diện tích thu hồi của ông Đoàn Quý Lộc với tổng diện tích thu hồi của bà Nguyễn Thị Liên (chủ đất cũ); giải quyết hỗ trợ cho hộ ông Đoàn Quý Lộc theo đúng quy định pháp luật.

Giao Ban Tiếp công dân tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông Đoàn Quý Lộc, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp ông Dương Minh Sơn (Địa chỉ: Thôn Hải Bắc, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn).

Khiếu nại: Việc UBND xã Nhơn Hải lấy 240m² đất có nguồn gốc của gia đình ông khai hoang năm 1990 tại thôn Hải Bắc, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn để hợp thức hóa cho người khác sử dụng là không đúng quy định, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của hộ ông.

Kết luận: UBND tỉnh đã phát hành Giấy mời số 27/GM-BTCD ngày 21/10/2016 (trước đây đã mời 2 lần) mời ông Dương Minh Sơn đến Trụ sở Tiếp công dân

tỉnh (số 28 Nguyễn Trãi, thành phố Quy Nhơn) để đối thoại theo quy định nhưng ông không đến và không có lý chính đáng.

Qua xem xét hồ sơ vụ việc và báo cáo của các ngành chức năng của tỉnh, UBND tỉnh nhận thấy việc khiếu nại của ông Dương Minh Sơn, đã được Chủ tịch UBND xã Nhơn Hải giải quyết tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 06/QĐ-UBND ngày 11/01/2013 (Quyết định GQKN lần 1) và Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn giải quyết tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 7651/QĐ-UBND ngày 08/7/2013 (Quyết định GQKN lần 2) có hiệu lực pháp luật tại thời điểm. Nay ông Dương Minh Sơn tiếp tục khiếu nại với nội dung cũ, đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết; do đó, Chủ tịch UBND tỉnh không đặt vấn đề xem xét lại nội dung đơn của ông.

Giao Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn xem xét, ban hành Văn bản chấm dứt thụ lý giải quyết khiếu nại đối với ông Dương Minh Sơn (nếu ông Sơn tiếp tục khiếu nại) theo quy định pháp luật.

Giao Ban Tiếp công dân dự thảo Văn bản trả lời khiếu nại đối với ông Dương Minh Sơn, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

Chủ tịch UBND tỉnh thông báo để Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy (b/c);
- TT. UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Các cơ quan dự họp;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, HSVV-TD, H (36b).



Trần Trọng Triêm